



BẢNG GIÁ ỐNG VÀ PHỤ KIỆN TƯỚI



Đơn vị tính: VNĐ/m và VNĐ/cái

TT No.	TÊN SẢN PHẨM ITEM	HÌNH ẢNH PICTURE	ĐƠN GIÁ - PRICE		QUY CÁCH COIL LENGTH
			TRƯỚC VAT	THANH TOÁN	
I ỐNG TƯỚI - IRRIGATION PIPE					
1	Ống LDPE 16 x 1.0 mm		3,800	4,180	200m/ cuộn
2	Ống LDPE 16 x 1.2 mm		4,400	4,840	200m/ cuộn
3	Ống LDPE 20 x 1.0 mm		4,800	5,280	200m/ cuộn
4	Ống LDPE 20 x 1.2 mm		5,500	6,050	200m/ cuộn
5	Ống LDPE 25 x 1.2 mm		7,036	7,740	200m/ cuộn
6	Ống LDPE 25 x 1.5 mm		8,655	9,521	200m/ cuộn
7	Ống nhỏ giọt 16 x 0.2 mm k/cách lỗ 10		1,280	1,408	1000m/cuộn
8	Ống nhỏ giọt 16 x 0.2 mm k/cách lỗ 15		1,185	1,304	1000m/cuộn
9	Ống nhỏ giọt 16 x 0.2 mm k/cách lỗ 20		1,090	1,199	1000m/cuộn
10	Ống nhỏ giọt 16 x 0.2 mm k/cách lỗ 30		1,020	1,122	1000m/cuộn
11	Ống nhỏ giọt 16 x 0.2 mm k/cách lỗ 40		990	1089	1000m/cuộn
12	Ống nhỏ giọt 16 x 0.15 mm k/cách lỗ 20		830	913	1000m/cuộn
II PHỤ KIỆN ỐNG LDPE - LDPE FITTING					
1	Khởi thủy LDPE 12		2,000	2,200	50 cái/ túi
2	Khởi thủy LDPE 16		2,200	2,420	50 cái/ túi
3	Khởi thủy LDPE 20		2,700	2,970	50 cái/ túi
4	Cao su khởi thủy		1,600	1,760	100 cái / túi
5	Nối thẳng LDPE 12		1,500	1,650	50 cái/ túi
6	Nối thẳng LDPE 16		1,900	2,090	50 cái/ túi
7	Nối thẳng LDPE 20		2,300	2,530	50 cái/ túi
8	Nối ren ngoài LDPE 12 x 1/2		2,000	2,200	50 cái/ túi
9	Nối ren ngoài LDPE 16 x 1/2		2,200	2,420	50 cái/ túi
10	Nối ren ngoài LDPE 20 x 1/2		2,500	2,750	50 cái/ túi
11	Cút LDPE 12		2,000	2,200	50 cái/ túi
12	Cút LDPE 16		2,200	2,420	50 cái/ túi
13	Cút LDPE 20		2,900	3,190	50 cái/ túi

TT No.	TÊN SẢN PHẨM ITEM	HÌNH ẢNH PICTURE	ĐƠN GIÁ - PRICE		QUY CÁCH COIL LENGTH
			TRƯỚC VAT	THANH TOÁN	
14	Cút ren ngoài LDPE 12 x 1/2		2,200	2,420	50 cái/ túi
15	Cút ren ngoài LDPE 16 x 1/2		2,400	2,640	50 cái/ túi
16	Cút ren ngoài LDPE 20 x 1/2		3,800	4,180	50 cái/ túi
17	Tê LDPE 12		2,800	3,080	50 cái/ túi
18	Tê LDPE 16		3,200	3,520	50 cái/ túi
19	Tê LDPE 20		3,700	4,070	50 cái/ túi
20	Tê ren ngoài LDPE 12 x 1/2		3,200	3,520	50 cái/ túi
21	Tê ren ngoài LDPE 16 x 1/2		3,400	3,740	50 cái/ túi
22	Tê ren ngoài LDPE 20 x 1/2		4,300	4,730	50 cái/ túi
23	Bịt LDPE 12		1,500	1,650	50 cái/ túi
24	Bịt LDPE 16		1,600	1,760	50 cái/ túi
25	Bịt LDPE 20		1,800	1,980	50 cái/ túi
26	Van LDPE 16 khởi thủy / nhỏ giọt 16		9,000	9,900	50 cái / túi
27	Van LDPE 16		8,500	9,350	50 cái / túi
28	Van LDPE 20		9,000	9,900	50 cái / túi
29	Van khởi thủy LDPE 16		10,000	11,000	50 cái / túi
30	Van khởi thủy LDPE 20		11,000	12,100	50 cái / túi
III	PHỤ KIỆN ỐNG NHỎ GIỌT - DRIP IRRIGATION PIPE FITTINGS				
1	Khởi thủy nhỏ giọt 16		2,727	3,000	50 cái / túi
2	Nối ống nhỏ giọt 16		4,200	4,620	50 cái / túi
3	Nối ống nhỏ giọt 16 /LDPE 16		3,000	3,300	50 cái / túi
4	Nối ren ngoài 16 x 1/2 nhỏ giọt		3,200	3,520	50 cái / túi
5	Bịt ống nhỏ giọt 16		3,000	3,300	50 cái / túi
6	Cút ren ngoài 16 x 1/2 nhỏ giọt		4,200	4,620	50 cái / túi
7	Tê ren ngoài 16 x 1/2 nhỏ giọt		6,400	7,040	50 cái / túi
8	Van nhỏ giọt 16		9,500	10,450	50 cái / túi
9	Van khởi thủy nhỏ giọt 16		11,000	12,100	50 cái / túi